TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2025/HS-ST
Ngày 26/2/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hưng.

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đào Thị Thu; ông Nguyễn Hữu Xuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

1/ Nguyễn Thành Đ, sinh năm 2000; Giới tính: Nam

HKTT: Tổ dân phố 7, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh L; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Ý, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Xuân H, sinh năm 1973; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Không

- Tiền án, tiền sự: Không

- Nhân thân: Ngày 09/3/2021 Công an thị trấn M, huyện Đ, tỉnh L xử phạt hành chính về hành vi "Đánh bạc" số tiền 1.500.000đồng , thi hành xong ngày 10/5/2021.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/10/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

2/ Phùng Quang T, sinh năm 2004; Giới tính: Nam

HKTT: Thôn T, xã H, huyện Â, tỉnh H;

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng Minh Th, sinh năm 1979 và bà Vũ Thị H, sinh năm 1982; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 02; Vợ, con: Không

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/10/2024 đến ngày 20/11/2024. Thay thế biện pháp ngăn chặn bằng Bảo lãnh. Có mặt tại phiên tòa.

3/ Thần A Th, sinh năm 2001; Giới tính: Nam

HKTT: Bản D, xã N, huyện P, tỉnh L;

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thần A M, sinh năm 1961 và bà Chang Tả M , sinh năm 1964; Gia đình có 09 chị em, bị cáo là con thứ 04; Vợ, con: Không

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/10/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1/ Anh Nguyễn Văn Th1, sinh năm 1980; (vắng mặt)

2/ Chị Ngô Thị Th2, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: Cùng trú tại thôn Đại Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Chị Nguyễn Thị Xuân H, sinh năm 1973; HKTT: Tổ dân phố 7, thị trấn Ma Đa Guôi, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng; (vắng mặt)

2/ Anh Ngô Viết H1, sinh năm 1984;

HKTT: Tân Hội, Tân Tiến, Chương Mỹ, Hà Nội. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Ngày 28/10/2024, anh Nguyễn Văn Th1 ở thôn Đại Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du làm đơn trình báo đến Công an huyện Tiên Du, về việc vào ngày 12/10/2024, anh bị Nguyễn Thành Đ, Thần A Th, Phùng Quang T và Ngô Viết Tuấn Đ lừa đảo chiếm đoạt số tiền 5.200.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du đã tiến hành điều tra, làm rõ nội dung vụ án như sau:

Nguyễn Thành Đ, Thần A Th, Phùng Quang T và Ngô Viết Tuấn Đ đều là nhân viên của Công ty TNHH cung ứng nhân lực 27/7, có địa chỉ: Nhà số 10, ngách 43, ngõ 219 phố Đ, phường Đ, quận H, Thành phố H, người đại diện theo pháp luật là anh Đặng Trọng U, sinh năm 1984 trú tại C0314, Tòa CT 1A, Lô đất No23, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội. Công việc của Đ ở Công ty là nhân viên giới thiệu việc làm. Đ sử dụng Facebook cá nhân "Thành Đ" đăng bài tuyển dụng lao động làm các công việc như: cơ khí, điện nước, nhà hàng, chăn nuôi, phụ xây, may mặc... ngoài ra còn tìm nguồn lao động tại khu vực bến xe Mỹ Đình và các công ty khác trên địa bàn Hà Nội để cung cấp cho người có nhu cầu. Khi khách hàng có nhu cầu thuê lao động ngành nghề nào thì liên hệ qua điện thoại với Đ, qua trao đổi nếu khách đồng ý, Đ sẽ đưa người lao động đến tận nhà cho khách hàng có nhu cầu thuê, ký hợp đồng, Đ thu phí môi giới là 1.500.000đ/ 01 người lao động và tiền cước xe ô tô từ Hà Nội đến nhà của khách hàng (Đ được công ty chi trả 15% số tiền môi giới của một khách hàng). Qua công việc của bản thân, Đ nảy sinh ý định lừa đảo khách hàng có nhu cầu thuê lao động. Đ bàn bạc với Thần A Th, Phùng Quang T và Ngô Viết Tuấn Đ về việc khi khách có nhu cầu thuê lao động, liên hệ, đồng ý thuê người thì Đ sẽ đưa nhóm Th, T và Tuấn Đ đến để ký hợp đồng với khách hàng, nhận tiền môi giới, cước xe. Sau khi nhận tiền môi giới, Đ sẽ đi về còn Th, T và Tuấn Đ sẽ ở lại làm việc với người thuê lao động rồi tìm cơ hội trốn về văn phòng của công ty tại Xuân Phương, Nam Từ Liêm, Hà Nội. Khi về, Đ sẽ thanh toán cho Th, T và Tuấn Đ mỗi người được số tiền 300.000 đồng đến 500.000 đồng từ số tiền chiếm đoạt của khách hàng, số tiền còn lại Đ hưởng lợi hết.

Ngày 12/10/2024, anh Th1 cùng vợ là chị Ngô Thị Th2, sinh năm 1985 vào mạng xã hội Facebook, thấy tài khoản "Thanh Thư" có đăng bài môi giới lao động. Chị Th2 liên hệ với số điện thoại để lại ở bài đăng để đặt vấn đề thuê lao động làm công việc phụ hồ cho gia đình. Qua nhóm môi giới, Đ mua lại đơn của tài khoản "Thanh Thư" trên rồi dùng số điện thoại 0868301020 của Đ liên hệ với chị Th2 (Đ

giới thiệu với anh Th1 tên là Trần Hữu Q). Sau khi trao đổi, thống nhất, ngày 14/10/2024, Đ thuê xe taxi chở Đ cùng Th, T và Tuấn Đ đi từ Bến xe Mỹ Đình về thôn Đại Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du để ký hợp đồng với anh Th1. Do Th không mang căn cước công dân, Tuấn Đ chưa đủ tuổi 18 tuổi nên Đ bảo Th sử dụng tên Tẩn Kim Thành, sinh năm 2002 ở xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Tuấn Đ sử dụng tên Vũ Diệp Hiếu ở thôn Chính Thượng, xã Lan Mẫu, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang để nói với người ký hợp đồng. Đ sử dụng hợp đồng giới thiệu việc làm có đóng dấu đỏ của Công ty, ký chữ ký của anh Đặng Trọng Uy để ký kết hợp đồng với anh Th1, chị Th2. Sau khi ký hợp đồng xong, anh Th1, chị Th2 chuyển tiền vào tài khoản 331301020, Ngân hàng Mbbank mang tên TRAN HUU Q của anh Trần Hữu Q, sinh năm 1987, trú tại số 5, ngõ 123 P, phường X, quận N, thành phố H là em họ của anh Đặng Trọng U (đây là tài khoản của Công ty anh U nhờ anh Q mở để nhân viên công ty giao dịch với khách hàng, tài khoản này Đ được giao sử dụng) số tiền 5.200.000 đồng trong đó tiền môi giới là 4.500.000 đồng và 700.000 đồng tiền cước xe. Đ nhận tiền sau đó đi xe taxi về văn phòng công ty. Anh Th1 đưa nhóm T về phòng trọ để chờ đi làm. Đến buổi chiều cùng ngày, T, Th, Tuấn Đ bỏ trốn về Hà Nội. Đ chia cho T, Th, Tuấn Đ mỗi người 400.000 đồng. Đến tối ngày 12/10/2024, anh Th1 đi đến khu trọ để gọi nhóm T đi ăn cơm nhưng không thấy, không có số điện thoại liên lạc. Chị Th2 liên lạc với Đ hỏi về việc này thì Đ khất lần nói sẽ cung ứng bù lại người lao động. Sau đó, Đ ngắt liên lạc với chị Th2. Do không liên lạc được với Đ, ngày 28/10/2024, vợ chồng anh Th1 đã đến cơ quan công an trình báo sự việc.

Đến ngày 29/10/2024, sau khi biết anh Th1 làm đơn trình báo, Đ, T, Th và Tuấn Đ đã đến cơ quan công an đầu thú, khai nhận hành vi của bản thân.

Nguyễn Thành Đ tự nguyện giao nộp 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Pro, màu đen, số seri: C39ZM9ZMN6Y2, bên trong lắp sim điện thoại Viettel, bên ngoài có ốp nhựa màu đen.

Phùng Quang T tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max, màu vàng, số máy: MT6H2LL/A, số seri: F2MXGLUJKPHF, bên trong lắp sim điện thoại Viettel và số tiền 400.000 đồng T hưởng lợi.

Thần A Th tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, số máy MNR82LL/A, số seri: F2LTX3PGHG03, bên trong lắp sim điện thoại Viettel.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định chiếc điện thoại của Đ sử dụng vào việc phạm tội, 02 chiếc điện thoại di động của T và Th không sử dụng vào việc phạm tội.

Ngày 20/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du ra Quyết định số 1950, trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định chữ ký, chữ viết đứng tên Đặng Trọng U tại 03 Hợp đồng giới thiệu việc làm ghi ngày 14/10/2024 lần lượt giới thiệu người lao động là Vũ Diệp H (ký hiệu A1), Phùng Quang T (ký hiệu A2) và Tẩn Kim T (ký hiệu A3) có phải chữ ký, chữ viết do anh Đặng Trọng Uy viết không. Mẫu dấu được đóng ở mục "đại diện bên B" tại hợp đồng ký hiệu A2, A3 có phải là của Công ty TNHH Cung ứng nhân lực 27/7 không.

Tại Bản kết luận giám định số: 2744/KL-KTHS ngày 28/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận: "Chữ ký, chữ viết đứng tên Đặng Trọng Uy trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A1) và chữ ký đứng tên Đặng Trọng

Uy trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A2, A3) so với chữ ký, chữ viết của Đặng Trọng Uy trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu A1) không phải do cùng một người ký, viết ra; Hình tròn dấu đỏ có nội dung "CÔNG TY TNHH CUNG ỨNG NHÂN LỰC 27/7" trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A2, A3) so với hình dấu tròn đỏ có cùng nội dung trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu A2) là do cùng một con dấu đóng ra".

Về vật chứng chưa xử lý: 03 chiếc điện thoại di động có gắn sim hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Tiên Du và số tiền 800.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 11/12/2024, chị Nguyễn Thị Xuân H, sinh năm 1973 ở thị trấn Ma Đa Guôi, huyện Đại Huoai, tỉnh Lâm Đồng (mẹ đẻ của bị cáo Đ) đã bồi thường cho vợ chồng anh Nguyễn Văn Th1 số tiền 5.200.000 đồng. Sau khi nhận số tiền trên, vợ chồng anh Th1 không có ý kiến gì khác, có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Ngày 10/12/2024, anh Ngô Viết H1, sinh năm 1984 là bố đẻ của Ngô Viết Tuấn Đ tự nguyện giao nộp số tiền 400.000 đồng khắc phục hậu quả cho Ngô Viết Tuấn Đ. Anh H1 không yêu cầu Tuấn Đ phải trả lại cho anh số tiền này.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thành Đ, Phùng Quang T, Thần A Th thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời nhận tội của Nguyễn Thành Đ, Phùng Quang T, Thần A Th phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được. Với nội dung trên, bản cáo trạng số 10/CT-VKS – TD ngày 13/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tiên Du để xét xử các bị cáo Nguyễn Thành Đ, Phùng Quang T, Thần A Th về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1, Điều 174 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" . Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, Điều 174; Điều 17; 58; điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 BLHS.

- xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ từ 08 đến 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam từ ngày 29/10/2024.

Áp dụng khoản 1, Điều 174; Điều 17;58; điểm i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 BLHS.

- xử phạt bị cáo Phùng Quang T từ 06 đến 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là từ 12 đến 16 tháng.

- xử phạt bị cáo Thần A Th từ 06 đến 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là từ 12 đến 16 tháng. Trả tự do cho bị cáo Th tại phiên tòa nếu không bị giam giữ về tội phạm khác.

Giao bị cáo Thần A Thiêm và Phùng Quang T cho UBND nơi bị cáo cư trú trong thời gian được hưởng án treo và thử thách.

- Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu 01chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Pro, màu đen, số seri: C39ZM9ZMN6Y2. Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại Viettel; 01ốp

nhựa màu đen của Đ dùng vào việc phạm tội.

Trả lại cho Phùng Quang T 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max, màu vàng, số máy: MT6H2LL/A, số seri: F2MXGLUJKPHF, bên trong lắp sim điện thoại Viettel, Thần A Th 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, số máy MNR82LL/A, số seri: F2LTX3PGHG03, bên trong lắp sim điện thoại Viettel. Không dùng vào việc phạm tội, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Về dân sự vụ án: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu giải quyết, có đơn xin giảm nhẹ cho các bị cáo. Nên không giải quyết ở vụ án này. Đối với số tiền 800.000đồng sung ngân sách nhà nước.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thần A Th vì bị cáo thuộc hộ cận nghèo sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn.

Tại phiên tòa, các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề khác mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Qua công việc của bản thân, Đ nảy sinh ý định lừa đảo khách hàng có nhu cầu thuê lao động. Đ bàn bạc với Thần A Th, Phùng Quang T và Ngô Viết Tuấn Đ về việc khi khách có nhu cầu thuê lao động, liên hệ, đồng ý thuê người thì Đ sẽ đưa nhóm Th, T và Tuấn Đ đến để ký hợp đồng với khách hàng, nhận tiền môi giới, cước xe. Sau khi nhận tiền môi giới, Đ sẽ đi về còn Th, T và Tuấn Đ sẽ ở lại làm việc với người thuê lao động rồi tìm cơ hội trốn về văn phòng của công ty. Khi về đến công ty, Đ sẽ thanh toán cho Th, T và Tuấn Đ mỗi người được số tiền 300.000 đồng đến 500.000 đồng từ số tiền chiếm đoạt của khách hàng, số tiền còn lại Đ hưởng lợi hết, Th, T, Tuấn Đ đồng ý.

Ngày 12/10/2024, anh Th1 cùng vợ là chị Ngô Thị Th2, vào mạng xã hội Facebook, thấy tài khoản "Thanh Thư" có đăng bài môi giới lao động. Chị Th2 liên hệ với số điện thoại để lại ở bài đăng để đặt vấn đề thuê lao động làm công việc phụ hồ cho gia đình. Qua nhóm môi giới, Đ mua lại đơn của tài khoản "Thanh Thư" trên rồi dùng số điện thoại 0868301020 của Đ liên hệ với chị Th2 (Đ giới thiệu với anh Th1 tên là Trần Hữu Quý). Sau khi trao đổi, thống nhất, ngày 14/10/2024, Đ thuê xe taxi chở Đ cùng Th, T và Tuấn Đ đi từ Bến xe Mỹ Đình về thôn Đại Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du để ký hợp đồng với anh Th1. Do Th không mang căn cước công dân, Tuấn Đ chưa đủ tuổi 18 tuổi nên Đ bảo Th sử dụng tên Tấn Kim Thành, sinh năm 2002 ở xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Tuấn Đ sử dụng tên Vũ Diệp Hiếu ở thôn Chính Thượng, xã Lan Mẫu, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang để

nói với người ký hợp đồng. Đ sử dụng hợp đồng giới thiệu việc làm có đóng dấu đỏ của Công ty, ký chữ ký của anh Đặng Trọng Uy để ký kết hợp đồng với anh Th1, chị Th2. Sau khi ký hợp đồng xong, anh Th1, chị Th2 chuyển tiền vào tài khoản 331301020, Ngân hàng Mbbank mang tên TRAN HUU QUY của anh Trần Hữu Quý, sinh năm 1987, trú tại số 5, ngõ 123 Phương Canh, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội là em họ của anh Đặng Trọng Uy (đây là tài khoản của Công ty anh Uy nhờ anh Quý mở để nhân viên công ty giao dịch với khách hàng, tài khoản này Đ được giao sử dụng) số tiền 5.200.000 đồng trong đó tiền môi giới là 4.500.000 đồng và 700.000 đồng tiền cước xe. Đ nhận tiền sau đó đi xe taxi về văn phòng công ty. Anh Th1 đưa nhóm T về phòng trọ để chờ đi làm. Đến buổi chiều cùng ngày, T, Th, Tuấn Đ bỏ trốn về Hà Nội. Đ chia cho T, Th, Tuấn Đ mỗi người 400.000 đồng. Đến tối ngày 12/10/2024, anh Th1 đi đến khu trọ để gọi nhóm T đi ăn cơm nhưng không thấy, không có số điện thoại liên lạc. Chị Th2 liên lạc với Đ hỏi thì Đ khất nói sẽ cung ứng bù lại người lao động nhưng không làm. Với hành vi dùng thủ đoạn trên Viện kiểm sát truy tố các bị cáo tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1, Điều 174 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tài sản của công dân mà còn làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong xã hội. Nên cần phải xử lý áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại có đơn xin cho các bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Thành Đ tác động gia đình bồi thường cho người bị hại, có ông nội ông ngoại tham gia kháng chiến được tặng huân chương nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Gia đình bị cáo T đang thờ cúng liệt sỹ.

Trong vụ án này có tính chất đồng phạm, nhưng giản đơn, không có sự phân công bàn bạc. Trong vụ án này bị cáo Đ có vai trò chính, chủ mưu, xúi giục người chưa đủ 18 tuổi phạm tội mặc dù không coi là tình tiết tăng nặng nhưng cũng cần phải xém xét, bị cáo có nhân thân xấu. Quá trình điều tra bị cáo còn khai nhận: Ngoài thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt số tiền 5.200.000 đồng của vợ chồng anh Nguyễn Văn Th1 ngày 12/10/2024, thì khoảng đầu tháng 10 năm 2024 tại địa bàn huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên các bị cáo còn thực hiện 02 lần chiếm đoạt tiền khác. Tuy nhiên, chưa làm rõ được thời gian, địa điểm, thông tin của người bị hại. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du đã có Công văn trao đổi với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang. Qua rà soát, ngày 17/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang, Hưng Yên có Công văn số 302/CQĐT trả lời trong thời gian từ tháng 9/2024 đến tháng 10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang chưa tiếp nhận, thụ lý các vụ việc, tin báo, tố giác hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản thông qua môi giới thuê lao động phổ thông, xác minh

thông tin, tìm người bị hại, chưa có kết quả.

Đối với bị cáo T và bị cáo Th cùng thực hiện hành vi với Đ, song có vai trò thấp hơn Đ, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ.

[5]Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo Đ ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo bị cáo thành người tốt có ích cho xã hội. Không cần phải cách ly bị cáo T và bị cáo Th ra khỏi xã hội, để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng giáo dục thành người tốt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần phải áp dụng đối với các bị cáo, nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Pro, màu đen số seri: C39ZM9ZMN6Y2. Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại Viettel; 01 ốp nhựa màu đen dùng vào việc phạm tội.

Trả lại cho Phùng Quang T 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max, màu vàng, số máy: MT6H2LL/A, số seri: F2MXGLUJKPHF, bên trong lắp sim điện thoại Viettel; Thần A Th 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, số máy MNR82LL/A, số seri: F2LTX3PGHG03, bên trong lắp sim điện thoại Viettel không dùng vào việc phạm tội, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 800.000đồng các bị cáo nộp không nhận lại, nên sung ngân sách nhà nước.

[8] Về dân sự vụ án: Bị hại đã được bồi thường, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền đã bồi thường thay cho các bị cáo và không yêu cầu giải quyết. Nên không giải quyết ở vụ án này.

- Liên quan trong vụ án này có: Đối với Ngô Viết Tuấn Đ, khi thực hiện hành vi phạm tội Đ chưa đủ 16 tuổi nên chưa đủ tuổi bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại Điều 174 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Tiên Du chỉ tiến hành giáo dục, nhắc nhở đối với Đ là phù hợp.

Đối với hành vi của Nguyễn Thành Đ tự ký, viết họ tên của anh Đặng Trọng Uy vào các hợp đồng giới thiệu việc làm. Quá trình điều tra anh Uy trình bày: Hợp đồng giới thiệu việc làm anh Uy soạn trước nội dung, điều khoản, đóng dấu sẵn, để trống một số mục khi giao dịch tự điền thông tin và để tại văn phòng công ty. Nhiều lần do có việc gấp nên anh đã đồng ý cho Đ tự ký tên anh vào hợp đồng để giao dịch với khách hàng rồi báo cáo lại cho anh. Đối với những hợp đồng do Nguyễn Thành Đ đã ký anh đồng ý và không có ý kiến gì. Do vậy không xem xét xử lý đối với Nguyễn Thành Đ về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại Điều 341 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

Đối với anh Đặng Trọng U là giám đốc Công ty TNHH Cung ứng lao động 27/7 , anh U không biết, Đ, T, Th, Tuấn Đ không nói cho anh U biết việc lợi dụng Công ty lừa đảo chiếm đoạt tiền môi giới của khách hàng. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du không xử lý đối với anh U là phù hợp.

Quá trình điều tra các bị can còn khai nhận: Ngoài thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt số tiền 5.200.000 đồng của vợ chồng anh Nguyễn Văn Th1 ngày 12/10/2024, với phương thức thủ đoạn tương tự khoảng đầu tháng 10 năm 2024 tại địa bàn huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên các bị can còn thực hiện 02 lần chiếm đoạt

tiền khác. Tuy nhiên, các bị can không rõ được thời gian, địa điểm, thông tin của người bị hại. Đối với nội dung này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du đã có Công văn trao đổi với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang. Qua rà soát, ngày 17/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang, Hưng Yên có Công văn số 302/CQĐT trả lời như sau: Trong thời gian từ tháng 9/2024 đến tháng 10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang chưa tiếp nhận, thụ lý các vụ việc, tin báo, tố giác hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản thông qua môi giới thuê lao động phổ thông. xác minh thông tin, tìm người bị hại, đến nay chưa có kết quả. Do vậy, đối với nội dung nêu trên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du tiếp tục điều tra, khi nào có căn cứ sẽ xem xét xử lý sau.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thần A Th vì bị cáo hộ cận nghèo sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn.

Bị cáo Nguyễn Thành Đ, Phùng Quang T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đ; Phùng Quang T; Thần A Th phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"

Căn cứ vào khoản 1, Điều 174; điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38; 17; 58; 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136; Điều 329, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thành Đ 08(Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữa, tạm giam từ ngày 29/10/2024. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ vào khoản 1, Điều 174; điểm i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65; 17; 58 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136; Điều, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử phạt bị cáo: Phùng Quang T 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng.

Căn cứ vào khoản 1, Điều 174; điểm i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65; 17; 58 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136; khoản 4, Điều 328; Điều, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử phạt bị cáo: Thần A Th 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng. Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu không bị giam, giữ về tội phạm khác.

Giao bị cáo Phùng Quang T cho UBND xã H, huyện Â, tỉnh H; Giao bị cáo Thần A Th cho UBND xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Quản lý giáo dục các bị cáo trong thời giam được hưởng án treo và thử thách. (Trong thời gian hưởng án treo và thử thách nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự).

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Pro, màu đen, số seri: C39ZM9ZMN6Y2. Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại Viettel; 01 ốp nhựa màu đen. Sung số tiền 800.000đồng vào ngân sách nhà nước.

Trả lại cho Phùng Quang T 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max, màu vàng, số máy: MT6H2LL/A, số seri: F2MXGLUJKPHF, bên trong lắp sim điện thoại Viettel; Thần A Th 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, số máy MNR82LL/A, số seri: F2LTX3PGHG03, bên trong lắp sim điện thoại Viettel nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Miễn án phí hình sơ thẩm cho bị cáo Thần A Th; Bị cáo Nguyễn Thành Đ, Phùng Quang T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống Đ bản án, hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

HỘI THẨM NHÂN DÂN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Xuyên Đào Thị Thu Nguyễn Tiến Hưng

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;VKSND tỉnh Bắc Ninh
- Công an huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tiến Hưng

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Ngày 28/10/2024, anh Nguyễn Văn Th1, sinh năm 1980 ở thôn Đại Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du làm đơn trình báo đến Công an huyện Tiên Du, về việc vào ngày 12/10/2024, anh bị Nguyễn Thành Đ, sinh năm 2000, đăng ký hộ khẩu thường trú ở Tổ dân phố 7, thị trấn Ma Đa Guôi, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng, hiện ở Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Thần A Th, Sinh năm 2001 ở Bản Dền Thàng, xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Phùng Quang T, sinh năm 2004 ở thôn Tam Đô, xã Hoàng Hoa Thám, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên và Ngô Viết Tuấn Đ, sinh ngày 05/10/2009 ở thôn Tân Hội, xã Tân Tiến, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội lừa đảo chiếm đoạt số tiền 5.200.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du đã tiến hành điều tra, làm rõ nội dung vụ án như sau:

Nguyễn Thành Đ, Thần A Th, Phùng Quang T và Ngô Viết Tuấn Đ đều là nhân viên của Công ty TNHH cung ứng nhân lực 27/7 Trọng Uy, có địa chỉ: Nhà số 10, ngách 43, ngõ 219 phố Định Công Thượng, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, người đại diện theo pháp luật là anh Đặng Trọng Uy, sinh năm 1984 trú tại C0314, Tòa CT 1A, Lô đất No23, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội. Công việc của Đ ở Công ty là nhân viên giới thiệu việc làm. Đ sử dụng Facebook cá nhân "Thành Đ" đăng bài tuyển dụng lao động làm các công việc như: cơ khí, điện nước, nhà hàng, chăn nuôi, phụ xây, may mặc... ngoài ra còn tìm nguồn lao động tại khu vực bến xe Mỹ Đình và các công ty khác trên địa bàn Hà Nội để cung cấp cho người có nhu cầu. Khi khách hàng có nhu cầu thuê lao động ngành nghề nào thì liên hệ qua điện thoại với Đ, qua trao đổi nếu khách đồng ý,

Đ sẽ đưa người lao động đến tận nhà cho khách hàng có nhu cầu thuê, ký hợp đồng, Đ thu phí môi giới là 1.500.000đ/ 01 người lao động và tiền cước xe ô tô từ Hà Nội đến nhà của khách hàng (Đ được công ty chi trả 15% số tiền môi giới của một khách hàng). Qua công việc của bản thân, Đ nảy sinh ý định lừa đảo khách hàng có nhu cầu thuê lao động. Đ bàn bạc với Thần A Th, Phùng Quang T và Ngô Viết Tuấn Đ về việc khi khách có nhu cầu thuê lao động, liên hệ, đồng ý thuê người thì Đ sẽ đưa nhóm Th, T và Tuấn Đ đến để ký hợp đồng với khách hàng, nhận tiền môi giới, cước xe. Sau khi nhận tiền môi giới, Đ sẽ đi về còn Th, T và Tuấn Đ sẽ ở lại làm việc với người thuê lao động rồi tìm cơ hội trốn về văn phòng của công ty tại Xuân Phương, Nam Từ Liêm, Hà Nội. Khi về đến đây, Đ sẽ thanh toán cho Th, T và Tuấn Đ mỗi người được số tiền 300.000 đồng đến 500.000 đồng từ số tiền chiếm đoạt của khách hàng, số tiền còn lại Đ hưởng lợi hết.

Ngày 12/10/2024, anh Th1 cùng vợ là chị Ngô Thị Th2, sinh năm 1985 vào mạng xã hội Facebook, thấy tài khoản "Thanh Thư" có đăng bài môi giới lao động. Chị Th2 liên hệ với số điện thoại để lại ở bài đăng để đặt vấn đề thuê lao động làm công việc phụ hồ cho gia đình. Qua nhóm môi giới, Đ mua lại đơn của tài khoản "Thanh Thư" trên rồi dùng số điện thoại 0868301020 của Đ liên hệ với chị Th2 (Đ giới thiệu với anh Th1 tên là Trần Hữu Quý). Sau khi trao đổi, thống nhất, ngày 14/10/2024, Đ thuê xe taxi chở Đ cùng Th, T và Tuấn Đ đi từ Bến xe Mỹ Đình về thôn Đại Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du để ký hợp đồng với anh Th1. Do Th không mang căn cước công dân, Tuấn Đ chưa đủ tuổi 18 tuổi nên Đ bảo Th sử dụng tên Tẩn Kim Thành, sinh năm 2002 ở xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Tuấn Đ sử dụng tên Vũ Diệp Hiếu ở thôn Chính Thượng, xã Lan Mẫu, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang để nói với người ký hợp đồng. Đ sử dụng hợp đồng giới thiệu việc làm có đóng dấu đỏ của Công ty, ký chữ ký của anh Đặng Trọng Uy để ký kết hợp đồng với anh Th1, chị Th2. Sau khi ký hợp đồng xong, anh Th1, chị Th2 chuyển tiền vào tài khoản 331301020, Ngân hàng Mbbank mang tên TRAN HUU QUY của anh Trần Hữu Quý, sinh năm 1987, trú tại số 5, ngõ 123 Phương Canh, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội là em họ của anh Đặng Trọng Uy (đây là tài khoản của Công ty anh Uy nhờ anh Quý mở để nhân viên công ty giao dịch với khách hàng, tài khoản này Đ được giao sử dụng) số tiền 5.200.000 đồng trong đó tiền môi giới là 4.500.000 đồng và 700.000 đồng tiền cước xe. Đ nhận tiền sau đó đi xe taxi về văn phòng công ty. Anh Th1 đưa nhóm T về phòng trọ để chờ đi

làm. Đến buổi chiều cùng ngày, T, Th, Tuấn Đ bỏ trốn về Hà Nội. Đ chia cho T, Th, Tuấn Đ mỗi người 400.000 đồng. Đến tối ngày 12/10/2024, anh Th1 đi đến khu trọ để gọi nhóm T đi ăn cơm nhưng không thấy, không có số điện thoại liên lạc. Chị Th2 liên lạc với Đ hỏi về việc này thì Đ khất lần nói sẽ cung ứng bù lại người lao động. Sau đó, Đ ngắt liên lạc với chị Th2. Do không liên lạc được với Đ, ngày 28/10/2024, vợ chồng anh Th1 đã đến cơ quan công an trình báo sự việc (BL: 82).

Đến ngày 29/10/2024, sau khi biết anh Th1 làm đơn trình báo, Đ, T, Th và Tuấn Đ đã đến cơ quan công an đầu thú, khai nhận hành vi của bản thân (BL: 159; 209; 247; 283).

Nguyễn Thành Đ tự nguyện giao nộp 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Pro, màu đen, số seri: C39ZM9ZMN6Y2, bên trong lắp sim điện thoại Viettel, bên ngoài có ốp nhựa màu đen.

Phùng Quang T tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max, màu vàng, số máy: MT6H2LL/A, số seri: F2MXGLUJKPHF, bên trong lắp sim điện thoại Viettel và số tiền 400.000 đồng T hưởng lợi.

Thần A Th tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, số máy MNR82LL/A, số seri: F2LTX3PGHG03, bên trong lắp sim điện thoại Viettel.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định chiếc điện thoại của Đ sử dụng vào việc phạm tội, 02 chiếc điện thoại di động của T và Th không sử dụng vào việc phạm tội.

Ngày 20/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du ra Quyết định số 1950, trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định chữ ký, chữ viết đứng tên Đặng Trọng Uy tại 03 Hợp đồng giới thiệu việc làm ghi ngày 14/10/2024 lần lượt giới thiệu người lao động là Vũ Diệp Hiếu (ký hiệu A1), Phùng Quang T (ký hiệu A2) và Tẩn Kim Thành (ký hiệu A3) có phải chữ ký, chữ viết do anh Đặng Trọng Uy viết không. Mẫu dấu được đóng ở mục "đại diện bên B" tại hợp đồng ký hiệu A2, A3 có phải là của Công ty TNHH Cung ứng nhân lực 27/7 Trọng Uy không. (BL: 123).

Tại Bản kết luận giám định số: 2744/KL-KTHS ngày 28/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận: *"Chữ ký, chữ viết đứng tên Đặng*

Trọng Uy trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A1) và chữ ký đứng tên Đặng Trọng Uy trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A2, A3) so với chữ ký, chữ viết của Đặng Trọng Uy trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu A1) không phải do cùng một người ký, viết ra; Hình tròn dấu đỏ có nội dung "CÔNG TY TNHH CUNG ỨNG NHÂN LỰC 27/7 TRỌNG UY" trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A2, A3) so với hình dấu tròn đỏ có cùng nội dung trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu A2) là do cùng một con dấu đóng ra". (BL: 126).

Về vật chứng chưa xử lý: 03 chiếc điện thoại di động hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Tiên Du và số tiền 800.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 11/12/2024, chị Nguyễn Thị Xuân H, sinh năm 1973 ở thị trấn Ma Đa Guôi, huyện Đại Huoai, tỉnh Lâm Đồng (mẹ đẻ của bị can Đ) đã bồi thường cho vợ chồng anh Nguyễn Văn Th1 số tiền 5.200.000 đồng. Sau khi nhận số tiền trên, vợ chồng anh Th1 không có ý kiến gì khác, có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị can (BL: 137, 138).

Ngày 10/12/2024, anh Ngô Viết H1, sinh năm 1984 là bố đẻ của Ngô Viết Tuấn Đ tự nguyện giao nộp số tiền 400.000 đồng khắc phục hậu quả cho Ngô Viết Tuấn Đ. Anh H1 không yêu cầu Tuấn Đ phải trả lại cho anh số tiền này (BL: 127).

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thành Đ, Phùng Quang T, Thần A Th thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời nhận tội của Nguyễn Thành Đ, Phùng Quang T, Thần A Th phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên:

KẾT LUẬN

Vào ngày 14/10/2024, tại thôn Đại Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Thành Đ, Phùng Quang T, Thần A Th, Ngô Viết Tuấn Đ, sinh ngày 05/10/2009 đã gian dối chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn Th1 và chị Ngô Thị Th2 số tiền 5.200.000 đồng, tiền môi giới việc làm. Số tiền trên Đ chia cho T, Th và Tuấn Đ mỗi người 400.000 đồng, còn lại Đ sử dụng để tiêu sài cá nhân.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định các bị can có lý lịch dưới đây phạm tội đánh bạc như sau:

1. Họ và tên: Nguyễn Thành Đ, sinh năm 2000; Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Không

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: TDP 7, thị trấn Ma Đa Guôi, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không;

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Họ và tên bố: Nguyễn Văn Ý, sinh năm 1974.

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Xuân H, sinh năm 1973.

Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ nhất;

Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 09/3/2021, bị Công an Thị trấn Ma Đa Guôi, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng xử phạt hành chính về hành vi "Đánh bạc trái phép...". Hình thức: Phạt tiền 1.500.000 đồng. Bị can chấp hành xong quyết định ngày 10/5/2021.

Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/10/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

2. Họ và tên: Phùng Quang T, sinh năm 2004; Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Không

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Tam Đô, xã Hoàng Hoa Thám, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không;

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Họ và tên bố: Phùng Minh Thùy, sinh năm 1979.

Họ và tên mẹ: Vũ Thị Hồng, sinh năm 1982.

Gia đình có 03 chị em, bị can là con thứ hai;

Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Chưa có

Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/10/2024 đến ngày 20/11/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh. Hiện tại ngoại tại địa phương.

3. Họ và tên: Thần A Th, sinh năm 2000; Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Không

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Dền Thàng, xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không;

Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không;

Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Họ và tên bố: Thần A Mìn, sinh năm 1961.

Họ và tên mẹ: Chang Tả Mẩy, sinh năm 1964.

Gia đình có 07 anh chị em, bị can là con thứ tư;

Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Chưa có

Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/10/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Thành Đ, Phùng Quang T và Thần A Th đã phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:"

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị can:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị can không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, các bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị can phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội các bị can đã đến Cơ quan Công an để đầu thú, bị can T đã tự nguyện nộp số tiền hưởng lợi bất chính. Anh Th1, chị Th2 có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị can. Nên các bị can được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị can Đ đã tác động đến gia đình bồi thường cho người bị hại, nên bị can được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Liên quan đến vụ án:

Đối với Ngô Viết Tuấn Đ, khi thực hiện hành vi phạm tội Đ chưa đủ 16 tuổi nên chưa đủ tuổi bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại Điều 174 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Tiên Du chỉ tiến hành giáo dục, nhắc nhở đối với Đ là phù hợp.

Đối với hành vi của Nguyễn Thành Đ tự ký, viết họ tên của anh Đặng Trọng Uy vào các hợp đồng giới thiệu việc làm. Quá trình điều tra anh Uy trình bày: Hợp đồng giới thiệu việc làm anh Uy soạn trước nội dung, điều khoản, đóng dấu sẵn, để trống một số mục khi giao dịch tự điền thông tin và để tại văn phòng công ty. Nhiều lần do có việc gấp nên anh đã đồng ý cho Đ tự ký tên anh vào hợp đồng để giao dịch với khách hàng rồi báo cáo lại cho anh. Đối với những hợp đồng do Nguyễn Thành Đ đã ký anh đồng ý và không có ý kiến gì. Do vậy không xem xét xử lý đối với Nguyễn Thành Đ về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại Điều 341 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

Đối với anh Đặng Trọng Uy là giám đốc Công ty TNHH Cung ứng lao động 27/7 Trọng Uy, anh Uy không biết, Đ, T, Th, Tuấn Đ không nói cho anh Uy biết việc lợi dụng Công ty lừa đảo chiếm đoạt tiền môi giới của khách hàng. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du không xử lý đối với anh Uy là phù hợp.

Quá trình điều tra các bị can còn khai nhận: Ngoài thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt số tiền 5.200.000 đồng của vợ chồng anh Nguyễn Văn Th1 ngày 14/10/2024, với phương thức thủ đoạn tương tự khoảng đầu tháng 10 năm 2024 tại địa bàn huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên các bị can còn thực hiện 02 lần chiếm đoạt tiền khác. Tuy nhiên, các bị can không rõ được thời gian, địa điểm, thông tin của

người bị hại. Đối với nội dung này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du đã có Công văn trao đổi với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang. Qua rà soát, ngày 17/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang, Hưng Yên có Công văn số 302/CQĐT trả lời như sau: Trong thời gian từ tháng 9/2024 đến tháng 10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang chưa tiếp nhận, thụ lý các vụ việc, tin báo, tố giác hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản thông qua môi giới thuê lao động phổ thông. xác minh thông tin, tìm người bị hại, đến nay chưa có kết quả. Do vậy, đối với nội dung nêu trên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du tiếp tục điều tra, khi nào có căn cứ sẽ xem xét xử lý sau.

QUYẾT ĐỊNH

1. Truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh để xét xử đối với các bị can Nguyễn Thành Đ, Phùng Quang T, Thần A Th về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

2. Kèm theo Cáo trạng có:

+ Hồ sơ vụ án gồm: 01 tập, gồm ……. tờ được đánh số thứ tự từ 01 đến hết.

+ Bản kê vật chứng.

+ Danh sách những người VKS đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên tòa./.

Nơi nhận:
- TAND huyện Tiên Du;
- Phòng 2 - VKS tỉnh BN;
- Cơ quan CSĐT CA. H Tiên Du;
- Các bị can;
- Lưu: HSVA, HSKS, VP.

KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Vũ Thuỳ Dương

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Đặng Anh Tiền sinh năm 2004, nơi cư trú tại thôn T Thôn, xã Đông Hội, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội và Nguyễn Ngọc Nam sinh năm 2004, nơi cư trú tại Khu Tiền Trong, phường Khắc Niệm, TP. Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh là bạn bè xã hội và đều là đối tượng không có việc làm, không có thu nhập, nên đã rủ nhau đi cướp giật tài sản bán lấy tiền chi tiêu. Tiền và Nam thực hiện 02 lần thực hiện hành vi cướp giật tài sản trên địa bàn huyện Tiên Du, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 13/3/2024, Tiền điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, không đeo biển kiểm soát, chở Nam đi từ phường Khắc Niệm, TP.Bắc Ninh đến Khu công nghiệp Vsip, vừa đi vừa quan sát những người đi đường xem ai có tài sản sơ hở thì cướp giật. Khi đi đến đoạn đường 6B-KCN Vsip thuộc địa phận thôn Đại Thượng, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, Tiền và Nam thấy chị Đào Thị Ngọc, sinh năm 2001 ở thôn Đại Thượng, xã Đại Đồng đang điều khiển xe đạp điện đi phía trước cùng chiều, trong giỏ xe chị Ngọc có để 01 chiếc túi xách da màu đen. Tiền bảo Nam: "Cái nào giật được thì bạn giật, không thì để tôi giật

sau bạn cầm". Ý Tiền sẽ giật chiếc túi xách này rồi đưa cho Nam. Nam đồng ý. Tiền điều khiển xe mô tô vượt lên áp sát phía bên trái xe đạp điện của chị Ngọc, rồi nhanh chóng dùng tay phải giật chiếc túi xách ở giỏ xe của chị Ngọc đưa cho Nam cầm. Sau đó, Tiền tăng ga phóng xe bỏ chạy ra hướng cầu Đồng Xép lên đường QL1A và chạy về hướng thị trấn Lim. Trên đường đi, Nam bỏ chiếc túi xách ra kiểm tra thấy bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max màu đen, 01 thẻ công nhân mang tên Đào Thị Ngọc cùng một số đồ dùng cá nhân. Tiền cất chiếc điện thoại này vào túi quần. Còn chiếc túi xách, thẻ công nhân và các đồ dùng cá nhân bên của chị Ngọc, Nam vứt ở rìa đường cao tốc thuộc địa phận Duệ Đông, thị trấn Lim. Sau đó, Tiền điều khiển xe mô tô chở Nam đi đến cửa hàng điện thoại "Bảo Anh Mobile" ở thôn T Thôn, xã Đông Hội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, bán chiếc điện thoại cướp giật được của chị Ngọc cho anh Đào Xuân Đoán, sinh năm 1989 ở cùng thôn với Tiền, là chủ cửa hàng được 1.500.000 đồng. Tiền cầm 800.000 đồng và đưa cho Nam 700.000 đồng. Số tiền trên cả hai đã chi tiêu cá nhân hết (BL: 150-151).

Ngày 16/3/2024, chị Đào Thị Ngọc đã đến cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du trình báo sự việc (BL: 32)

Lần thứ hai: Với cách thức như trên, khoảng 20 giờ 30 phút ngày 15/3/2024, Tiền tiếp tục điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, không đeo biển kiểm soát chở Nam đi theo đường liên xã Cống Bựu – Đại Đồng sang địa bàn xã Việt Đoàn, huyện Tiên Du. Khi đi đến địa phận Chợ Sơn, xã Việt Đoàn thì Tiền và Nam thấy chị Ngô Thị Nhung, sinh năm 1998 ở thôn Nội Viên, xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du chở sau là chị Ngô Thị Mai sinh năm 2004 (chị Mai là em gái chị Nhung) đi chiều ngược lại. Chị Mai đang cầm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu trắng nghe ở tai trái. Thấy vậy, Tiền liền quay đầu xe đuổi theo xe của chị Nhung rồi vượt lên áp sát phía bên trái xe chị Nhung và nhanh chóng dùng tay phải với sang cướp giật chiếc điện thoại của chị Mai. Tiền đưa lại chiếc điện thoại vừa giật được của chị Mai cho Nam rồi tăng ga phóng xe bỏ chạy về hướng cầu Đồng Xép, qua địa bàn thành phố Từ Sơn về huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Tiền đến cửa hàng điện thoại "Bảo Anh Mobile" và bán chiếc điện thoại vừa cướp giật được cho anh Đoán với giá 1.000.000 đồng. Tiền chia cho Nam 500.000 đồng. Số tiền trên cả hai đã chi tiêu cá nhân hết. (BL: 156-157; 210-211).

Ngày 16/3/2024, chị Ngô Thị Mai đã đến cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du trình báo sự việc (BL: 49).

Ngày 19/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du đã ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Đặng Anh Tiền và Nguyễn Ngọc Nam về hành vi "Cướp giật tài sản".

Ngày 25/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du ra Yêu cầu số 728 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Du định giá 02 chiếc điện thoại di động mà Đặng Anh Tiền và Nguyễn Ngọc Nam đã cướp

giật của chị Đào Thị Ngọc ngày 13/3/2024 và chị Ngô Thị Mai ngày 15/3/2024 (BL: 27).

Ngày 08/4/2024, tại Bản kết luận định giá tài sản số 44 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Du kết luận:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, màu đen, có dung lượng 64GB. Tài sản đã qua sử dụng. Có giá trị còn lại là 4.500.000 đồng.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu trắng, có dung lượng 64GB. Tài sản đã qua sử dụng. Có giá trị còn lại là 8.000.000 đồng. (BL: 29).

Về thu giữ vật chứng:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, đeo biển kiểm soát 29S2-069.97, số khung RLHJA3927N015286, số máy JA39E2511509 do Đặng Anh Tiền tự nguyện giao nộp ngày 19/3/2024 (BL: 126).

- 01 chiếc thẻ nhân viên của Công ty TNHH Wisol Hà Nội, mang tên Đào Thị Ngọc thu giữ ngày 19/3/2024, trong quá trình thân dẫn Đặng Anh Tiền đến nơi các bị can vứt túi và đồ dùng cá nhân của chị Ngọc tại địa điểm cạnh đường dẫn từ TL 276 vào QL1A thuộc địa phận thôn Duệ Đông, thị trấn Lim, huyện Tiên Du (BL: 135).

- 01 chiếc đĩa DVD bên trong có lưu giữ 04 đoạn video clip dữ liệu camera an ninh tại quán điện thoại Bảo Anh Mobile của anh Đào Xuân Đoán thể hiện hình ảnh Đặng Anh Tiền đến cửa hàng của anh bán chiếc điện thoại di động iphone XS max màu trắng vào ngày 13/3/2024 và chiếc điện thoại di động iphone 11 Pro Max vào ngày 15/3/2024, do anh Đoán tự nguyện giao nộp ngày 19/3/2024 (BL: 71).

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone XS max, màu đen của chị Đào Thị Ngọc và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu trắng của chị Ngô Thị Mai. Sau khi Tiền và Ngọc bán 02 chiếc điện thoại này cho anh Đào Xuân Đoán. Anh Đoán đã tháo linh kiện điện thoại của 02 chiếc điện thoại này và thay thế, bán cho khách đến sửa chữa điện thoại. Anh Đoán không biết tên tuổi, địa chỉ của những người khách này, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du chưa thu hồi được 02 chiếc điện thoại để trả lại cho chị Ngọc và chị Mai (BL: 89-90).

- Đối với chiếc túi xách màu đen và các đồ cá nhân trong túi của chị Ngô Thị Mai. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du đã thân dẫn Đặng Anh Tiền, Nguyễn Ngọc Nam đến nơi mà các bị can khai đã vứt các tài sản này. Tuy nhiên, quá trình thân dẫn không phát hiện và thu giữ đồ vật, tài sản gì. Chị Mai không yêu cầu định giá các tài sản này do giá trị tài sản không lớn (BL: 70).

Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave, màu trắng mà Đặng Anh Tiền điều khiển chở Nguyễn Ngọc Nam cướp giật điện thoại vào ngày 13/3/2024 và 15/3/2024. Quá

trình điều tra xác định, chiếc xe này đăng ký biển kiểm soát số 29S2-069.97, chủ sở hữu là anh Đặng Anh Tú, sinh năm 2000 (anh Tú là anh trai của Đặng Anh Tiền). Anh Tú không biết Tiền sử dụng chiếc xe trên để cướp giật tài sản. Ngày 01/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du đã trả lại chiếc xe trên cho anh Tiền là phù hợp (BL: 97, 101, 102).

Đối với chiếc thẻ nhân viên mang tên Đào Thị Ngọc là tài sản của chị Ngọc. Ngày 10/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du đã trả lại chiếc thẻ trên cho chị Ngọc là phù hợp (BL: 48).

***Về bồi thường dân sự*:**

Đặng Anh Tiền và Nguyễn Ngọc Nam đã tác động đến mẹ đẻ là chị Nguyễn Thị Viên sinh năm 1978 và chị Nguyễn Thị Luyến, sinh năm 1976 và đề bồi thường cho chị Đào Thị Ngọc số tiền 4.500.000 đồng và chị Ngô Thị Mai số tiền 8.000.000 đồng. Chị Ngọc và chị Mai đã nhận đủ số tiền, không yêu cầu các bị can phải bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị can (BL: 66; 67; 69; 71)

Chị Nguyễn Thị Viên và chị Nguyễn Thị Luyến không yêu cầu các bị can phải trả lại số tiền đã bồi thường cho người bị hại.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du, Đặng Anh Tiền và Nguyễn Ngọc Nam đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân và đồng phạm như đã nêu ở trên.

Căn cứ vào các tình tiết, chứng cứ nêu trên,

KẾT LUẬN

Trong 02 ngày 13/3/2024 và 15/3/2024, trên địa bàn huyện Tiên Du, Đặng Anh Tiền có hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, đăng ký biển kiểm soát 29S2-069.97 chở Nguyễn Ngọc Nam 02 lần cướp giật tài sản của người khác với tổng giá trị tài sản là 12.500.000 đồng, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 13/3/2024, tại đoạn đường 6B-KCN Vsip thuộc địa phận thôn Đại Thượng, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, Tiền và Nam áp sát và giật được 01 chiếc điện thoại di động Iphone XS max màu đen, có trị giá 4.500.000 đồng của chị Đào Thị Ngọc. Sau đó, bán được 1.500.000 đồng, Tiền chia cho Nam 700.000 đồng. Số tiền trên cả hai cùng tiêu sài hết.

Lần thứ hai: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 15/3/2024, tại chợ Sơn, xã Việt Đoàn, huyện Tiên Du, Tiền và Nam áp sát giật 01 Iphone 11 Promax màu trắng, có trị giá 8.000.000 đồng của chị Ngô Thị Mai. Sau đó, bán bán được 1.000.000 đồng, Tiền và Nam chia nhau mỗi người 500.000 đồng và tiêu sài cá nhân hết.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định các bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

1. Họ và tên: **Đặng Anh Tiền - sinh năm 2004** tại huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

- Tên gọi khác: Không; - Giới tính: Nam;

- Nơi cư trú: thôn T Thôn, xã Đông Hội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

- Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Kinh; - Tôn giáo: Không;

- Trình độ học vấn: Lớp 08/12; - Nghề nghiệp: Lao động tự do;

- Họ và tên bố: Đặng Văn Tiến – Sinh năm 1967;

- Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Viên - Sinh năm 1978;

- Gia đình bị can có 03 anh em, bị can là con thứ ba.

- Vợ, con: Chưa có;

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Tại Bản án số 515/2023/HS-PT, ngày 22/6/2023 của Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt Đặng Anh Tiền 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội Gây rối trật tự công cộng theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS. Khi phạm tội Đặng Anh Tiền chưa đủ 18 tuổi.

- Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 19/3/2024 đến nay. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

2. Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Nam - sinh năm 2004** tại TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

- Tên gọi khác: Không; - Giới tính: Nam;

- Nơi cư trú: khu Tiền Trong, phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

- Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Kinh; - Tôn giáo: Không;

- Trình độ học vấn: Lớp 09/12; - Nghề nghiệp: Lao động tự do;

- Họ và tên bố: Nguyễn Văn Trang – Sinh năm 1976;

- Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Luyến - Sinh năm 1976;

- Gia đình bị can có 03 chị em, bị can là con thứ ba.

- Vợ, con: Chưa có;

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Tại Bản án số 02/2022/GĐ&NCTN-HSPT ngày 19/01/2022 của Toà án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử phạt Nguyễn Ngọc Nam 20 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS. Khi phạm tội Nguyễn Ngọc

Nam chưa đủ 18 tuổi.

- Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 19/3/2024 đến nay. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

Hành vi nêu trên của các bị can Đặng Anh Tiền và Nguyễn Ngọc Nam đã phạm tội: "Cướp giật tài sản" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự quy định:

"2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

d. Dùng thủ đoạn nguy hiểm".

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị can:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị can 02 lần thực hiện hành vi phạm tội, các lần đều cấu thành tội "Cướp giật tài sản" nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, các bị can đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị can đã tác động đến gia đình bồi thường cho người bị hại. Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị can. Nên các bị can được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Liên quan trong vụ án này có anh Đào Xuân Đoán là người mua 02 chiếc điện thoại di động mà Đặng Anh Tiền và Nguyễn Ngọc Nam đã cướp giật ngày 13/3/2024 và 15/3/2024. Khi mua 02 chiếc điện thoại này anh Đoán không biết, Tiền và Nam nói với anh Đoán đây là điện thoại của người khác cầm cố, không lấy lại. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du không xử lý đối với anh Đoán là phù hợp.

Đối với anh Đặng Anh Tú, anh Tú không biết Đặng Anh Tiền sử dụng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29S2-069.97 để đi cướp giật tài sản. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du không xử lý đối với anh Tú là phù hợp.

QUYẾT ĐỊNH

1. Truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh để xét xử các bị can Đặng Anh Tiền và Nguyễn Ngọc Nam về tội: "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

2. Kèm theo Cáo trạng có:

+ Hồ sơ vụ án gồm: 01 tập, gồm ….. tờ được đánh số thứ tự từ 01 đến hết.

+ Bản kê vật chứng.

+ Danh sách những người được VKS đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên tòa./.

Nơi nhận:
- TAND huyện Tiên Du;
- Phòng 2 - VKSND tỉnh Bắc Ninh (b/c);
- Cơ quan CSĐT CA. H Tiên Du;
- Các bị can;
- Lưu: HSVA, HSKS, VP.

KT.VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Thị Mai Anh